

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-PT

Ngày: 17 – 3 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN.**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách

Các Thẩm phán: Ông Lê Hưng Dũng.

Ông Võ Minh Công

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 13/2020/TLPT-HS ngày 04 tháng 2 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2019/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị cáo có kháng cáo: NGUYỄN THỊ B - sinh năm: 1963, tại tỉnh Ninh Thuận.

Nơi cư trú: k 1, phường M, thành phố Phan rang- Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận;

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Văn N (chết) và bà Lương Thị L; Chồng: Nguyễn K; Con có 02 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án: tại Bản án số 31/2019/HSST ngày 10/5/2019, Tòa án thành phố Phan rang-Tháp chàm xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội trộm cắp tài sản; Tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 02/11/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 4 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 21/9/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 27/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang-Tháp Chàm (theo Lệnh của cơ quan tiến hành tố tụng thành phố Phan Rang-Tháp Chàm). *Có mặt tại phiên tòa.*

Ngoài ra, còn có: bị hại Nguyễn T không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị B đang chấp hành hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội trộm cắp tài sản của Tòa án thành phố Phan Rang-Tháp Chàm. Tuy nhiên, vào khoảng 7 giờ 30 phút ngày 22/10/2019 Nguyễn Thị B đi xe ôm từ Phan Rang đến thôn Khánh Nhơn, xã Nhơn Hải, huyện Ninh Hải rồi đi bộ xem nhà ai có sơ hở để lấy trộm tài sản.

Khi đi ngang qua nhà anh Nguyễn T, B thấy cửa mở, không ai trông giữ nên đã lén lút đi vào phòng ngủ lấy trộm 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng ở trên tủ đem về Phan Rang bán cho anh Nguyễn Ngọc M với giá 1.500.000 đồng. Anh M đưa trước 1.300.000 đồng, số tiền còn lại 200.000 đồng anh M hẹn ngày hôm sau trả. Tiền bán điện thoại, B tiêu sài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá số 19/KL-HĐĐG ngày 25/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ninh Hải kết luận: giá trị chiếc điện thoại Iphone 6 Plus, màu vàng là: 5.500.000 đồng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Hải đã thu giữ và trả lại cho anh Nguyễn T chiếc điện thoại di động, anh T không có yêu cầu bồi thường gì. Nguyễn Thị B đã trả cho anh Nguyễn Ngọc M số tiền 1.300.000 đồng.

Đối với Nguyễn Ngọc M là người mua điện thoại của Nguyễn Thị B nhưng anh M không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT không xử lý hình sự.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2019/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định: áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (viết tắt là BLHS). Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội “trộm cắp tài sản”, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị B 9 (chín) tháng tù.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 65 BLHS. Buộc bị cáo Nguyễn Thị B phải chấp hành hình phạt 9 (chín) tháng tù của bản án số: 31/2019/HSST ngày 10/5/2019 của Tòa án thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ Điều 56 BLHS; Điều 7 Nghị quyết Hội đồng Thẩm phán số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018. Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Nguyễn Thị B phải chấp hành hình phạt chung là 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 05/12/2019 bị cáo Nguyễn Thị B có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Với lý do: bản án sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là quá nặng, gia đình bị cáo đang gặp khó khăn, mẹ và chồng bị bệnh không ai chăm sóc.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Bị cáo giữ nguyên kháng cáo;

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị B là đúng chủ thể và đều đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: bị cáo thấy việc trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng bất chấp vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới.

Đề nghị HĐXX Phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS, tuyên xử: không chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Giữ nguyên mức án 09 tháng tù như bản án sơ thẩm số 30/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải đối với bị cáo Nguyễn Thị B. Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Thị B kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị B thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau: vào sáng ngày 22/10/2019 Nguyễn Thị B lén lút đột nhập vào nhà anh Nguyễn T lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng, trị giá 5.500.000đ, mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[2.2] Hành vi trên của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, bất chấp pháp luật, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội khi bản thân đang phải chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo về cùng hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị B: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn theo điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo 09 tháng tù là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3.1] Bị cáo có nhân thân xấu, đang chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo lại tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, điều này thể hiện sự không ăn năn hối cải. Việc bị cáo cho rằng hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn là căn cứ xin giảm nhẹ hình phạt là không phù hợp, không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt tù theo đề nghị của bị cáo. Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị B; giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[3.2] Bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 9 tháng tù của bản án trước theo khoản 5 Điều 65 BLHS và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo khoản 2 Điều 56 BLHS và khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

[4] Về án phí phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thị B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị B; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, h khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị B 09 (chín) tháng tù.

Căn cứ khoản 5 Điều 65 BLHS. Buộc bị cáo Nguyễn Thị B phải chấp hành hình phạt 09 (chín) tháng tù của bản án số: 31/2019/HSST ngày 10/5/2019 của Tòa án thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ khoản 2 Điều 56 BLHS và khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Tổng hợp hình phạt: buộc bị cáo Nguyễn Thị B phải chấp hành hình phạt chung là 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị B phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (17/3/2020).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- TAND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Bị cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách